

Số: 04/2025/QĐST-KDTM

Hải Phòng, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 81/2025/TLST-KDTM ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Văn N – Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông Vũ Hồng M – Cán bộ xử lý nợ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 01/2025/UQ-VPB ngày 29/10/2025).

- Bị đơn: Công ty TNHH T; trụ sở: Số C L, phường G, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T: Ông Nguyễn Đình Đ – Giám đốc Công ty TNHH T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đình Đ; nơi cư trú: H, xã P, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ: Tính đến ngày 08/12/2025, Công ty TNHH T còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 736.949.649 (bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi chín) đồng, bao gồm:

+ Số tiền là 591.936.132 đồng (Trong đó nợ gốc là 449.942.350 đồng; lãi trong hạn: 5.158.405 đồng; lãi quá hạn: 136.097.654 đồng; lãi chậm trả: 737.723 đồng) theo Hợp đồng cho vay số CLC-11929-01 ngày 23/01/2024;

+ Số tiền là 145.013.517 đồng (trong đó: nợ gốc là 89.645.212 đồng, nợ lãi quá hạn: 55.368.305 đồng) theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN ngày 22/01/2024.

2.2. Các bên thống nhất về phương thức thanh toán như sau:

+ Chậm nhất là ngày 25/01/2026, Công ty TNHH T phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng;

+ Chậm nhất là ngày 25/02/2026, Công ty TNHH T phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng;

+ Chậm nhất là ngày 25/03/2026, Công ty TNHH T phải trả tất toán toàn bộ số tiền nợ còn lại là 706.949.649 đồng, bao gồm: Số tiền nợ gốc là 509.587.562 đồng; tiền nợ lãi trong hạn là 5.158.405 đồng; lãi quá hạn: 191.465.959 đồng; lãi chậm trả là 737.723 đồng).

Kể từ ngày 09/12/2025 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong các Hợp đồng trên, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH T vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo phương thức thanh toán nêu trên cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu bên bảo lãnh là ông Nguyễn Đình Đ có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty TNHH T theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký giữa Ngân hàng TMCP V với ông Nguyễn Đình Đ.

2.3. Nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện về việc đề nghị Tòa án tuyên: Trường hợp Công ty TNHH T; ông Nguyễn Đình Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP V, Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ và phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/ sử dụng Công ty TNHH T; ông Nguyễn Đình Đ để thu hồi khoản nợ vay nên Tòa án không xem xét phần yêu cầu của đương sự đã rút.

2.4. Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH T tự nguyện nhận nộp cả 16.738.993 (mười sáu triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi ba) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 14.167.853 (mười bốn triệu, một trăm sáu mươi bảy nghìn, tám trăm năm mươi ba) đồng tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004537 ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Hà